

Số: 92/2020/QĐST-DS

Bình Đại, ngày 11 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 376/2020/TLST – DS ngày 12 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng C.**

Trụ sở: A/B, phường N, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện cho Ngân hàng C: **Ông Lê Việt T** – Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng C - Chi nhánh G (Văn bản ủy quyền số 1122/UQ-HĐQT-NHCT 18 ngày 25/10/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng C).

Ủy quyền cho: **Chị Lê Thị Thu H** – Chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch T (Văn bản ủy quyền số 491/UQ-CNTG- PGDMT ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Phó Giám đốc Ngân hàng C - Chi nhánh G).

Địa chỉ: C, Phường A, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* **Ông Võ Thanh S**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của ông S: **Bà Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1978, địa chỉ: ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền của ông S. (Văn bản ủy quyền ngày 02/12/2020).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

2. Bà Phạm Thị D, sinh năm 1940.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

3. Anh Võ Minh V, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của bà D, anh V: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1978, địa chỉ: ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền của bà D, anh V. (Văn bản ủy quyền ngày 02/12/2020 và ngày 30/11/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Võ Thanh S thừa nhận còn nợ Ngân hàng C số tiền nợ vay tính đến ngày 02 tháng 12 năm 2020 là 1.617.071.949 đồng (Một tỷ sáu trăm mười bảy triệu không trăm bảy mươi một nghìn chín trăm bốn mươi chín đồng), trong đó nợ gốc là 1.200.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng), tiền lãi tạm tính đến ngày 02/12/2020 là 417.071.949 đồng (Bốn trăm mười bảy triệu không trăm bảy mươi một nghìn chín trăm bốn mươi chín đồng).

Ông Võ Thanh S đồng ý có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C (do Chi nhánh Tiền Giang đại diện nhận) số tiền là 1.617.071.949 đồng (Một tỷ sáu trăm mười bảy triệu không trăm bảy mươi một nghìn chín trăm bốn mươi chín đồng).

Thời gian thực hiện trả nợ đến ngày 30/12/2020 là trả hoàn tất số tiền nêu trên.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 02 tháng 12 năm 2020 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số 027NH/2018-HĐCVHM/NHCT760 ngày 14/03/2018; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng cho vay hạn mức số 027NH/2018-HĐCV-SĐBS01/NHCT760 ngày 13/9/2018 đã ký kết.

*(Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng **thời** kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Võ Thanh S phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).*

Đến thời hạn trả nợ mà ông Võ Thanh S không thực hiện theo đúng thỏa thuận nêu trên thì ông Võ Thanh S, bà Nguyễn Thị Kim L, bà Phạm Thị D, anh Võ Minh V tự nguyện đồng ý giao tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 027A/2018/HĐBĐ/NHCT760 ngày 14 tháng 3 năm 2018 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 027B/2018/HĐBĐ/NHCT760 ngày 14 tháng 3 năm 2018 để Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý thu hồi nợ và lãi phát sinh.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Võ Thanh S phải chịu 30.257.000 đồng (Ba mươi triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Ngân hàng C (do Chi nhánh Tiền Giang đại diện nhận) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 29.018.000 đồng (Hai mươi chín triệu không trăm mười tám nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002023 ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, **7a** và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại ;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên